

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ****THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 12/2018/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 06 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH**Về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín
và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số***Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;**Căn cứ Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ về công tác dân tộc;**Căn cứ Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 9 năm 2017;**Theo đề nghị của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc;**Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.***Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên phạm vi cả nước.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số (sau đây gọi là người có uy tín).
2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan trong hoạt động quản lý và thực hiện chính sách đối với người có uy tín.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện

1. Người có uy tín được lựa chọn từ thôn, bản, xóm, buôn, làng, phum, sóc, tổ dân phố và tương đương (gọi chung là thôn).

2. Chính sách thực hiện trực tiếp đối với người có uy tín, đảm bảo công khai, minh bạch, đúng đối tượng và đúng chế độ.

3. Người có uy tín do địa phương trực tiếp quản lý, phân công, phân cấp thực hiện chính sách và công tác vận động, phát huy vai trò của người có uy tín trên địa bàn tỉnh.

4. Trường hợp người có uy tín thuộc đối tượng được hưởng nhiều chính sách hỗ trợ với cùng tính chất thì chỉ được hưởng một chính sách với mức hỗ trợ cao nhất.

Điều 4. Tiêu chí, đối tượng, điều kiện lựa chọn người có uy tín

1. Tiêu chí lựa chọn người có uy tín

a) Là công dân Việt Nam, không phân biệt thành phần dân tộc, cư trú hợp pháp tại Việt Nam;

b) Bản thân và gia đình gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương;

c) Là người tiêu biểu, có nhiều công lao, đóng góp trong các phong trào thi đua yêu nước, xóa đói giảm nghèo, bảo vệ an ninh trật tự, giữ gìn bản sắc văn hóa và đoàn kết các dân tộc;

d) Hiểu biết về văn hóa truyền thống, phong tục, tập quán dân tộc; có mối liên hệ chặt chẽ và có ảnh hưởng trong dòng họ, dân tộc và cộng đồng dân cư;

đ) Có khả năng quy tụ, tập hợp đồng bào dân tộc thiểu số trong phạm vi nhất định bằng lời nói, qua việc làm, được người dân trong cộng đồng tín nhiệm, tin tưởng, nghe và làm theo.

2. Đối tượng lựa chọn

Người có uy tín được lựa chọn từ các đối tượng sau:

a) Cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang theo quy định của pháp luật hiện hành có quá trình công tác lâu năm, có cống hiến cho dân tộc, đất nước đã nghỉ công tác;

b) Già làng, trưởng thôn, trưởng dòng họ hoặc những người thường được đồng bào dân tộc thiểu số mời thực hiện các nghi lễ cầu cúng cho gia đình, dòng họ, bản làng;

c) Chức sắc, chức việc trong các tôn giáo ở vùng dân tộc thiểu số (Phật giáo, Hồi giáo, Tin lành, Công giáo,...);

d) Nhân sỹ, trí thức, doanh nhân, nhà giáo, người hành nghề chữa bệnh giỏi hoặc người có điều kiện kinh tế thường giúp đỡ và được đồng bào tín nhiệm.

3. Điều kiện bình chọn người có uy tín

a) Mỗi thôn thuộc vùng dân tộc thiểu số có ít nhất 1/3 số hộ gia đình hoặc số nhân khẩu là người dân tộc thiểu số được bình chọn 01 (một) người có uy tín;

b) Trường hợp thôn không đủ điều kiện quy định tại điểm a Khoản 3 Điều này hoặc có nhiều thành phần dân tộc cùng sinh sống, căn cứ tình hình thực tế và đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định số lượng người có uy tín được bình chọn, nhưng tổng số người có uy tín được bình chọn không vượt quá tổng số thôn của vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

Điều 5. Chế độ, chính sách đối với người có uy tín

1. Cung cấp thông tin

a) Định kỳ hoặc đột xuất người có uy tín được phổ biến, cung cấp thông tin mới về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tình hình, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; bảo đảm quốc phòng, an ninh trật tự và kết quả thực hiện các chương trình, dự án, chính sách dân tộc đang thực hiện ở địa phương;

b) Người có uy tín được cấp (không thu tiền): 01 tờ Báo Dân tộc và Phát triển của Ủy ban Dân tộc; 01 tờ báo tỉnh hoặc hình thức cung cấp thông tin khác phù hợp đối với người có uy tín do địa phương lựa chọn;

c) Người có uy tín được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, quốc phòng, an ninh, chính sách dân tộc và kỹ năng hòa giải, tuyên truyền, vận động quần chúng;

d) Tùy vào tình hình cụ thể của từng địa phương người có uy tín được thăm quan, học tập, trao đổi kinh nghiệm trong và ngoài tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, giữ gìn bản sắc văn hóa và đoàn kết dân tộc do địa phương xác định, thực hiện.

2. Hỗ trợ vật chất, động viên tinh thần

Theo phân cấp quản lý thực hiện chính sách, người có uy tín được:

a) Thăm hỏi, tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán, Tết của các dân tộc thiểu số không quá 02 lần/năm; mức chi không quá 500.000 đồng/người/lần;

b) Thăm hỏi, hỗ trợ người có uy tín bị ốm đau không quá 01 lần/năm. Mức chi: không quá 3.000.000 đồng/người/năm đối với cấp Trung ương; không quá 1.500.000 đồng/người/năm đối với cấp tỉnh; không quá 800.000 đồng/người/năm đối với cấp huyện;

c) Thăm hỏi, hỗ trợ hộ gia đình người có uy tín gặp khó khăn (thiên tai, hỏa hoạn). Mức chi không quá 2.000.000 đồng/gia đình/năm đối với cơ quan Trung ương; không quá 1.000.000 đồng/gia đình/năm đối với cơ quan cấp tỉnh; không quá 500.000 đồng/gia đình/năm đối với cơ quan cấp huyện;

d) Thăm viếng, động viên khi người có uy tín, thân nhân trong gia đình (bố, mẹ, vợ, chồng, con) qua đời. Mức chi không quá 2.000.000 đồng/trường hợp đối với cơ quan Trung ương; không quá 1.000.000 đồng/trường hợp đối với cơ quan cấp tỉnh; không quá 500.000 đồng/trường hợp đối với cơ quan cấp huyện;

3. Khen thưởng

Người có uy tín có thành tích xuất sắc trong lao động sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ an ninh, trật tự, giữ gìn bản sắc văn hóa và đoàn kết dân tộc được biểu dương, khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn hiện hành về thi đua, khen thưởng.

4. Các đoàn đại biểu người có uy tín do địa phương tổ chức đến thăm, làm việc tại các cơ quan của Đảng, Quốc hội, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc các cấp ở Trung ương và địa phương được đón tiếp, tặng quà lưu niệm. Mức chi tặng quà không quá 500.000 đồng/đại biểu; chi đón tiếp thực hiện theo quy định hiện hành về chế độ chi tiếp khách trong nước.

Điều 6. Thủ tục công nhận và đưa ra khỏi danh sách người có uy tín

1. Công nhận người có uy tín

Người có uy tín được bình chọn, công nhận 05 năm một lần, được thực hiện trong Quý IV và hoàn thành trước 15 tháng 12 của năm bình chọn theo trình tự sau:

a) Trưởng thôn tổ chức họp thôn (có sự tham gia của ít nhất 2/3 số hộ gia đình trong thôn) phổ biến về nội dung chính sách, tiêu chí, điều kiện bình chọn người có uy tín quy định tại Điều 4 Quyết định này và đề cử người có uy tín (theo Mẫu số 01 tại Phụ lục kèm theo Quyết định này) gửi Trưởng ban công tác mặt trận thôn.

Trưởng ban công tác mặt trận thôn tổ chức họp liên tịch (có sự tham gia của đại diện Chi ủy, chính quyền, Ban công tác Mặt trận, các tổ chức đoàn thể và đại

diện hộ dân trong thôn), lập danh sách đề nghị công nhận người có uy tín gửi Ủy ban nhân dân cấp xã (01 bộ hồ sơ gồm: văn bản đề nghị và biên bản họp liên tịch theo Mẫu số 02 tại Phụ lục kèm theo Quyết định này);

b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của thôn, Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp, kiểm tra và lập hồ sơ (01 bộ gồm: văn bản đề nghị kèm theo danh sách và biên bản theo Mẫu số 03 tại Phụ lục kèm theo Quyết định này) gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện;

c) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của các xã, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp, kiểm tra và lập hồ sơ (01 bộ gồm: văn bản đề nghị, danh sách theo Mẫu số 04 tại Phụ lục kèm theo Quyết định này và bản tổng hợp hồ sơ đề nghị của các xã) gửi cơ quan làm công tác dân tộc cấp tỉnh;

d) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của các huyện, cơ quan làm công tác dân tộc cấp tỉnh tổng hợp, thống nhất với cơ quan công an cấp tỉnh, Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các ngành chức năng liên quan hoàn thiện hồ sơ (01 bộ gồm: tờ trình, danh sách đề nghị công nhận người có uy tín theo Mẫu số 04 tại Phụ lục kèm theo Quyết định này và bản tổng hợp hồ sơ đề nghị của các huyện), trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt danh sách người có uy tín trên địa bàn tỉnh.

2. Bổ sung người có uy tín

a) Hàng năm, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định bổ sung người có uy tín trên cơ sở đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với các trường hợp:

- Để thay thế các trường hợp quy định tại điểm a Khoản 3 Điều này.

- Địa bàn chưa có người có uy tín và đủ điều kiện quy định tại Khoản 3 Điều 4 Quyết định này.

b) Thủ tục bổ sung người có uy tín thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều này.

3. Đưa ra khỏi danh sách người có uy tín

a) Các trường hợp đưa ra khỏi danh sách người có uy tín:

- Người có uy tín chết.

- Người có uy tín đã chuyển nơi khác sinh sống hoặc do sức khỏe yếu, tự nguyện xin rút khỏi danh sách người có uy tín (theo Mẫu số 05 tại Phụ lục kèm theo Quyết định này).

- Người có uy tín vi phạm pháp luật.
- Người có uy tín mất năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật hiện hành.
- Người có uy tín giảm sút uy tín, không đảm bảo đủ các tiêu chí theo quy định tại Khoản 1 Điều 4 Quyết định này.

b) Trình tự đưa ra khỏi danh sách người có uy tín:

- Khi có các trường hợp quy định tại điểm a Khoản 3 Điều này, Trưởng ban công tác Mặt trận thôn tổ chức họp liên tịch (có sự tham gia của đại diện Chi ủy, chính quyền, Ban công tác Mặt trận, các tổ chức đoàn thể và đại diện hộ dân trong thôn), lập đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín gửi Ủy ban nhân dân cấp xã (01 bộ gồm: văn bản đề nghị, biên bản họp theo Mẫu số 06 tại Phụ lục kèm theo Quyết định này và các giấy tờ có liên quan).

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của thôn, Ủy ban nhân dân cấp xã kiểm tra và lập hồ sơ (01 bộ gồm: văn bản đề nghị, biên bản theo Mẫu số 07 tại Phụ lục kèm theo Quyết định này và các giấy tờ liên quan) gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của xã, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp, kiểm tra và lập hồ sơ (01 bộ gồm: văn bản đề nghị kèm theo danh sách và bản tổng hợp hồ sơ đề nghị của xã) trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện gửi cơ quan làm công tác dân tộc cấp tỉnh.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của huyện, cơ quan làm công tác dân tộc cấp tỉnh tổng hợp, thống nhất với cơ quan công an cấp tỉnh, Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các ngành chức năng liên quan hoàn thiện hồ sơ (01 bộ gồm: tờ trình kèm theo danh sách đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín và bản tổng hợp hồ sơ đề nghị của các huyện), trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trên địa bàn tỉnh.

Điều 7. Kinh phí thực hiện chính sách

1. Kinh phí thực hiện chính sách đối với người có uy tín do ngân sách nhà nước đảm bảo.

2. Ngân sách Trung ương

a) Bố trí kinh phí trong dự toán hàng năm của Ủy ban Dân tộc và các cơ quan Trung ương liên quan để thực hiện các hoạt động theo nhiệm vụ được giao quy định tại Điều 8 Quyết định này;

b) Hỗ trợ kinh phí cho các địa phương khó khăn, chưa tự cân đối được ngân sách theo cơ chế quy định tại Quyết định số 579/QĐ-TTg ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về nguyên tắc hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách Trung ương cho ngân sách địa phương thực hiện các chính sách an sinh xã hội giai đoạn 2017 - 2020 để thực hiện các chính sách quy định tại điểm b Khoản 1 và Khoản 2 Điều 5 Quyết định này.

3. Ngân sách địa phương

a) Bố trí, cân đối trong dự toán ngân sách hàng năm của các tỉnh, thành phố theo phân cấp quy định của Luật Ngân sách nhà nước để thực hiện các chế độ, chính sách còn lại quy định tại Quyết định này và các hoạt động quản lý, tổ chức triển khai thực hiện chính sách tại địa phương;

b) Căn cứ vào nội dung chính sách quy định tại Quyết định này, các địa phương có thể hỗ trợ, tạo điều kiện cho người có uy tín thực hiện nhiệm vụ được giao cho phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

4. Việc lập dự toán, chấp hành và quyết toán kinh phí thực hiện chính sách quy định tại Quyết định này thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn liên quan.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan liên quan:

a) Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, tổng kết, đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện Quyết định này;

b) Thực hiện cấp báo Dân tộc và Phát triển cho người có uy tín; tổ chức tập huấn, cung cấp thông tin, tài liệu cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, thực hiện chính sách và vận động người có uy tín ở các địa phương;

c) Tổ chức tiếp đón, thăm hỏi, giao lưu, gặp gỡ, hội thảo, tọa đàm, trao đổi kinh nghiệm, biểu dương, khen thưởng người có uy tín tiêu biểu, xuất sắc ở các vùng dân tộc thiểu số trên phạm vi cả nước.

2. Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tài chính quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện chính sách quy định tại Quyết định này; bố trí kinh phí thực hiện chính sách quy định tại Khoản 2 Điều 7 Quyết định này.

3. Bộ Công an, Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với Ủy ban Dân tộc thực hiện chính sách quy định tại Quyết định này đối với người có uy tín được phân công quản lý.

4. Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Ủy ban Dân tộc, các Bộ, ngành và các địa phương liên quan chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí và hệ thống thông tin cơ sở tăng cường thông tin, tuyên truyền thực hiện chính sách và công tác vận động, phát huy vai trò của người có uy tín với các hình thức đa dạng, phù hợp với đồng bào dân tộc thiểu số.

5. Các Bộ, ngành liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban Dân tộc hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, hỗ trợ các địa phương thực hiện có hiệu quả các chính sách quy định tại Quyết định này.

6. Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên chỉ đạo các cấp theo ngành dọc phối hợp thực hiện và tham gia giám sát thực hiện chính sách theo quy định.

7. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

a) Chịu trách nhiệm trực tiếp, toàn diện việc lập danh sách, phân cấp quản lý, phân công thực hiện chính sách và công tác vận động, phát huy vai trò của người có uy tín ở địa phương;

b) Giao cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh là cơ quan Thường trực giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện Quyết định này;

c) Chỉ đạo các cơ quan chức năng của địa phương thường xuyên kiểm tra, giám sát đảm bảo việc thực hiện chính sách đúng đối tượng, đúng chế độ và kịp thời; định kỳ tổng kết, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện chính sách gửi Ủy ban Dân tộc để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

Điều 9. Điều khoản chuyển tiếp

Năm 2018, các địa phương tiến hành rà soát danh sách người có uy tín hiện có, thống nhất xác định đối tượng thụ hưởng, phê duyệt một danh sách người có uy tín trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Khoản 1 Điều 6 Quyết định này. Các năm tiếp theo thực hiện theo quy định tại Điều 6 Quyết định này.

Điều 10. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 24 tháng 4 năm 2018.

2. Quyết định này thay thế các văn bản và các điều, khoản trong các văn bản liên quan sau: Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg ngày 18 tháng 3 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; Quyết định số 56/2013/QĐ-TTg ngày 07 tháng 10 năm 2013 của Thủ tướng

Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg ngày 18 tháng 3 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ; điểm a Khoản 4 Điều 1 Quyết định số 2561/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Tăng cường vai trò của người có uy tín trong vùng dân tộc thiểu số"; Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBDT-BTC ngày 10 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban Dân tộc và Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; Mục I (xác định người có uy tín trong dân tộc thiểu số) và Khoản 1 Mục II (lập danh sách người có uy tín) Hướng dẫn số 04/HD-BCA(A11) ngày 16 tháng 3 năm 2009 của Bộ Công an hướng dẫn thực hiện Chỉ thị số 06/2008/CT-TTg ngày 01 tháng 02 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về phát huy vai trò của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Xuân Phúc

Phụ lục

*(Kèm theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg
ngày 06 tháng 3 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ)*

Biểu mẫu	Nội dung
Mẫu số 01	Biên bản hội nghị dân cư thôn đề cử người có uy tín
Mẫu số 02	Biên bản họp liên tịch thôn bình chọn, đề nghị công nhận người có uy tín
Mẫu số 03	Biên bản kiểm tra kết quả bình chọn, đề nghị công nhận người có uy tín của các thôn
Mẫu số 04	Tổng hợp danh sách bình chọn, đề nghị công nhận người có uy tín
Mẫu số 05	Đơn đề nghị rút khỏi danh sách người có uy tín
Mẫu số 06	Biên bản họp liên tịch thôn đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín
Mẫu số 07	Biên bản kiểm tra đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín

Mẫu số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỘI NGHỊ DÂN CƯ THÔN
Đề cử người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số

Hôm nay, ngày..... tháng..... năm....., tại thôn (ghi rõ địa điểm tổ chức).....

Chúng tôi gồm:

- Đại diện Chi ủy thôn (ghi rõ họ, tên, chức danh):.....
- Đại diện chính quyền (ghi rõ họ, tên, chức danh).....
- Đại diện Mặt trận (ghi rõ họ, tên, chức danh):.....
- Đại diện các tổ chức đoàn thể (ghi rõ họ, tên, chức danh):.....
- Số hộ gia đình dự họp/tổng số hộ trong thôn:.....
- Chủ trì: Ông (bà):..... Chức danh: Trưởng thôn.
- Thư ký (ghi rõ họ, tên, chức danh):.....

Sau khi nghe Trưởng thôn phổ biến về tiêu chí, điều kiện bình chọn người có uy tín và nội dung chính sách quy định tại Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ, hội nghị đã thống nhất đề cử người có uy tín của thôn năm... như sau:

Số TT	Họ và tên	Giới tính/ Năm sinh		Dân tộc	Nơi cư trú	Trình độ văn hóa/ chuyên môn	Kết quả *				Lý do
		Nam	Nữ				Đồng ý		Không đồng ý		
							Số người	Tỷ lệ %	Số người	Tỷ lệ %	
	Tổng số										

Biên bản lập thành 02 bản, các đại diện có mặt nhất trí ký tên./.

Đại diện hộ dân
(Ký, ghi rõ họ tên của đại diện
03 hộ dân dự họp)

Thư ký
(Ký, ghi rõ họ tên)

Trưởng thôn
(Ký, ghi rõ họ tên)

* **Ghi chú:** Mỗi thôn đề cử không quá 02 người. Người được đề cử phải đạt trên 50% tổng số đại biểu dự họp đồng ý và có tỷ lệ cao nhất (bằng hình thức biểu quyết giơ tay).

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỌP LIÊN TỊCH THÔN
Bình chọn, đề nghị công nhận người có uy tín
trong đồng bào dân tộc thiểu số

Hôm nay, ngày.... tháng... năm..., tại thôn *(ghi rõ địa điểm tổ chức)*.....

Chúng tôi gồm:

- Đại diện Chi ủy thôn *(ghi rõ họ, tên, chức danh)*.....
- Đại diện chính quyền *(ghi rõ họ, tên Trưởng thôn hoặc Phó trưởng thôn)*.....
- Đại diện Mặt trận *(ghi rõ họ, tên, chức danh)*.....
- Đại diện các tổ chức đoàn thể *(Mỗi đoàn thể cử 01 người đại diện tham dự, ghi rõ họ, tên, chức danh)*.....
- Đại diện hộ gia đình DTTS trong thôn *(ghi rõ họ, tên): (tối thiểu 03 hộ gia đình)*
- Chủ trì: Ông (bà):..... Chức danh: Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn.
- Thư ký *(ghi rõ họ, tên, chức danh)*.....

Sau khi xem xét danh sách đề cử của thôn; căn cứ tiêu chí, điều kiện bình chọn người có uy tín quy định tại Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ và ý kiến tham gia của đại diện các ban, ngành, đoàn thể dự họp, cuộc họp thống nhất đề nghị công nhận người có uy tín của thôn năm..... như sau:

Số TT	Họ và tên	Giới tính/ Năm sinh		Dân tộc	Nơi cư trú	Trình độ văn hóa/ chuyên môn	Kết quả *				
		Nam	Nữ				Đồng ý		Không đồng ý		Lý do
							Số người (số phiếu)	Tỷ lệ %	Số người (số phiếu)	Tỷ lệ %	
	Tổng số										

Biên bản lập thành 02 bản, các đại diện có mặt nhất trí ký tên./.

Thư ký
(Ký, ghi rõ họ tên)

Chủ trì
(Ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện chính quyền
(Ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện Mặt trận
(Ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện Chi ủy
(Ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện các Đoàn thể
(Ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện hộ dân
(Ký, ghi rõ họ tên)

*** Ghi chú:**

- Bỏ phiếu kín hoặc biểu quyết giơ tay do Hội nghị quyết định. Người được bình chọn, đề nghị là người có uy tín phải đạt trên 50% tổng số đại biểu dự họp đồng ý và có tỷ lệ bình chọn cao nhất.
- Đại biểu đại diện hộ gia đình trong thôn tham dự với vai trò giám sát, không tham gia bỏ phiếu hoặc biểu quyết bình chọn người có uy tín; trường hợp bình chọn bằng bỏ phiếu kín, tổ kiểm phiếu phải có sự tham gia của đại biểu đại diện hộ gia đình trong thôn.
- Trường hợp có nhiều hơn số lượng người được bình chọn/thôn mà có kết quả bình chọn bằng nhau thì đưa cả vào danh sách bình chọn gửi UBND xã/phường/thị trấn xem xét, quyết định.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM TRA
Kết quả bình chọn, đề nghị công nhận
người có uy tín năm.....

Hôm nay, ngày..... tháng..... năm....., tại UBND xã *(ghi rõ địa điểm tổ chức)*

.....

Chúng tôi gồm:

- Đại diện Đảng ủy xã/phường/thị trấn *(ghi rõ họ, tên, chức danh):*

.....

- Đại diện UBND xã/phường/thị trấn *(ghi rõ họ, tên, chức danh):*

.....

- Đại diện Công an xã/phường/thị trấn *(ghi rõ họ, tên, chức danh):*

.....

- Đại diện Ủy ban MTTQ xã/phường/thị trấn *(ghi rõ họ, tên, chức danh):*

.....

- Đại diện các tổ chức đoàn thể của xã/phường/thị trấn *(Mỗi đoàn thể cử 01 người tham gia; ghi rõ họ, tên, chức danh).*

- Chủ trì: Ông (bà)..... Chủ tịch (hoặc Phó CT)
UBND xã/phường/thị trấn.

- Thư ký: Ông (bà) *(ghi rõ họ, tên, chức danh)*.....

Căn cứ đề nghị của các thôn và kết quả kiểm tra; căn cứ tiêu chí, điều kiện bình chọn người có uy tín quy định tại Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ và ý kiến tham gia của đại diện các ban, ngành, đoàn thể dự họp, cuộc họp thống nhất:

Số TT	Họ và tên	Giới tính/ Năm sinh		Dân tộc	Nơi cư trú	Trình độ văn hóa/ Chuyên môn	Kết quả				Lý do*
		Nam	Nữ				Đủ điều kiện		Không đủ điều kiện		
							Số phiếu	Tỷ lệ %	Số phiếu	Tỷ lệ %	
	Tổng số										

Biên bản lập thành 02 bản, các đại diện có mặt nhất trí ký tên./.

Thư ký
(Ký, ghi rõ họ tên)

Chủ trì
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Đại diện chính quyền
(Ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện UBMTTQ xã
(Ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện Đảng ủy xã
(Ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện Công an xã
(Ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện các Đoàn thể
(Ký, ghi rõ họ tên)

*** Ghi chú:**

- Nêu rõ lý do các trường hợp đủ điều kiện hoặc không đủ điều kiện trong danh sách bình chọn, đề nghị công nhận người có uy tín của các thôn gửi UBND xã/phường/thị trấn.
- Trường hợp thôn gửi danh sách đề nghị công nhận người có uy tín vượt quá số lượng được bình chọn (do có kết quả bình chọn ở cuộc họp liên tịch thôn cao bằng nhau) thì các thành viên tham gia dự họp của UBND xem xét, quyết định chọn đủ số lượng người có uy tín được bình chọn của thôn đó.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỔNG HỢP DANH SÁCH
Bình chọn, đề nghị công nhận người có uy tín
trong đồng bào dân tộc thiểu số
Năm.....

Số TT	Họ, tên NCUT	Năm sinh/ Giới tính		Dân tộc	Nơi cư trú	Trình độ văn hóa Chuyên môn	Thành phần người có uy tín										Đảng viên	Ghi chú
		Nam	Nữ				Già làng	Trưởng dòng họ/ Tộc trưởng	Trưởng thôn và tương đương	CB hưu	Chức sắc tôn giáo	Thầy mo, thầy cúng...	Nhân sĩ, trí thức	Doanh nhân, người sản xuất giỏi	Thành phần khác			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	
Tổng cộng																		

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên)

TM. UBND.....
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Cột (2): Ghi NCUT (người có uy tín) theo từng xã trong huyện;
- Cột (6): Ghi cụ thể thôn bản, buôn làng, tổ dân phố và tương đương;
- Các cột từ cột (8) đến cột (16): Ghi cụ thể, đúng thành phần của NCUT;
- Cột (17): Nếu NCUT là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam thì đánh dấu (x) vào cột này. Nếu không phải thì ghi số 0 vào cột này.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Rút khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số

Kính gửi:

- Ban công tác Mặt trận thôn.....
- UBND xã/phường/thị trấn.....

Họ và tên người có uy tín:.....

Ngày tháng năm sinh:.....

Dân tộc:.....

Hộ khẩu thường trú tại:.....

Hiện đang là người có uy tín của thôn:.....

Tôi làm đơn này đề nghị các cấp quản lý xem xét, cho phép tôi được rút khỏi danh sách người có uy tín của thôn.....

Lý do*:.....

.....

.....

.....

....., ngày..... tháng..... năm....

Người làm đơn

(Ký, ghi rõ họ tên)

* Ghi cụ thể lý do tự xin rút khỏi danh sách người có uy tín (ví dụ: do sức khỏe yếu; gia đình chuyển đi nơi khác sinh sống...);

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỌP LIÊN TỊCH THÔN
Đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín
trong đồng bào dân tộc thiểu số
Năm.....

Hôm nay, ngày..... tháng..... năm....., tại thôn (ghi rõ địa điểm tổ chức).....

Chúng tôi gồm:

- Đại diện Chi ủy thôn (ghi rõ họ, tên, chức danh):.....
- Đại diện chính quyền (ghi rõ họ, tên Trưởng thôn hoặc Phó trưởng thôn)
- Đại diện Mặt trận (ghi rõ họ, tên, chức danh):.....
- Đại diện các tổ chức đoàn thể (Mỗi đoàn thể cử 01 người đại diện tham dự; ghi rõ họ, tên, chức danh).
- Đại diện hộ gia đình DTTS trong thôn (ghi rõ họ, tên): tối thiểu 03 hộ gia đình.
- Chủ trì: Ông (bà):..... Chức danh: Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn.
- Thư ký (ghi rõ họ, tên, chức danh):.....

Căn cứ Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, sau khi xem xét, đánh giá các mặt và ý kiến tham gia của đại diện các ban, ngành, đoàn thể dự họp đối với:

1. Ông/Bà:..... năm sinh..... dân tộc..... cư trú tại.....; các thành viên tham dự họp thống nhất (với..... số phiếu/tổng số phiếu =%).

2. Các thành viên dự họp thống nhất đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, đưa ra khỏi danh sách người có uy tín đối với:

Ông/Bà:.....

- Lý do (nêu cụ thể lý do đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín):

Biên bản lập thành 02 bản, các đại diện có mặt nhất trí ký tên./.

Thư ký
(Ký, ghi rõ họ tên)

Chủ trì
(Ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện chính quyền
(Ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện Mặt trận
(Ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện Chi ủy
(Ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện các Đoàn thể
(Ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện hộ dân
(Ký, ghi rõ họ tên)

- Ghi chú:**
- Trường hợp người có uy tín chết: không tổ chức họp liên tịch. Trường thôn làm văn bản đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín gửi UBND cấp xã;
 - Trường hợp tự nguyện xin rút khỏi danh sách người có uy tín cần có đơn theo Mẫu số 04 kèm theo Quyết định này;
 - Đại biểu đại diện hộ gia đình trong thôn không tham gia bỏ phiếu, nhưng tham gia vào tổ kiểm phiếu để giám sát kết quả bỏ phiếu đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín của thôn.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM TRA
Đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín
trong đồng bào dân tộc thiểu số
Năm.....

Hôm nay, ngày.... tháng... năm....., tại UBND xã *(ghi rõ địa điểm tổ chức)*

Chúng tôi gồm:

- Đại diện Đảng ủy xã/phường/thị trấn *(ghi rõ họ, tên, chức danh):*
- Đại diện UBND xã/phường/thị trấn *(ghi rõ họ, tên, chức danh):*
- Đại diện Công an xã/phường/thị trấn *(ghi rõ họ, tên, chức danh):*
- Đại diện Ủy ban MTTQ xã/phường/thị trấn *(ghi rõ họ, tên, chức danh):*
- Đại diện các tổ chức đoàn thể của xã/phường/thị trấn *(Mỗi đoàn thể cử 01 người tham gia; ghi rõ họ, tên, chức danh).*
- Chủ trì: Ông (bà)..... Chủ tịch (hoặc Phó CT) UBND xã/phường/thị trấn.
- Thư ký: Ông (bà) *(ghi rõ họ, tên, chức danh)*.....

Căn cứ đề nghị của các thôn và kết quả kiểm tra; căn cứ các quy định tại Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ và ý kiến tham gia của đại diện các ban, ngành, đoàn thể dự họp, cuộc họp thống nhất đề nghị UBND huyện/quận/thị xã xem xét đưa ra khỏi danh sách người có uy tín năm..... đối với các trường hợp sau:

Số TT	Họ và tên	Giới tính/ Năm sinh		Dân tộc	Nơi cư trú	Trình độ văn hóa/ Chuyên môn	Kết quả*				Lý do*
		Nam	Nữ				Đồng ý		Không đồng ý		
							Số phiếu	Tỷ lệ %	Số phiếu	Tỷ lệ %	
1											
...											
	Tổng số										

Biên bản lập thành 02 bản, các đại diện có mặt nhất trí ký tên./.

Thư ký
(Ký, ghi rõ họ tên)

Chủ trì
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Đại diện Công an xã
(Ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện UBND xã
(Ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện Đảng ủy xã
(Ký, ghi rõ họ tên)

*** Ghi chú:**

- Thực hiện bỏ phiếu kín, người được đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín phải có trên 50% tổng số đại biểu dự họp bỏ phiếu tán thành.
- Nêu rõ lý do các trường hợp đề nghị đưa ra hoặc không đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín.